

DANH SÁCH

Sinh viên hoàn thành chuẩn đầu ra (Đủ điều kiện nhận bằng tốt nghiệp)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 966/KH-CDN, ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề An Giang)

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
1	Nguyễn Thị Châm	Anh	Nữ	09/09/2001	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
2	Nguyễn Thị Kỳ	Anh	Nữ	17/06/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
3	Phạm Thị Kim	Ánh	Nữ	27/07/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
4	Mai Thị Kim	Chi	Nữ	07/05/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
5	Khuru Thị Hân	Em	Nữ	04/06/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
6	Trần Thị Ngọc	Huy	Nữ	10/11/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
7	Nguyễn Thị Lam	Kiều	Nữ	10/09/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
8	Trình Thị Mỹ	Linh	Nữ	23/11/2001	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
9	Thiều Quang Bảo	Long	Nam	18/09/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
10	Nguyễn Minh	Luân	Nam	17/12/2000	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
11	Nguyễn Thị Kiều	My	Nữ	08/06/2000	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
12	Dương Thị Tố	Mỹ	Nữ	18/12/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
13	Phan Nhựt	Nam	Nam	12/01/1998	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
14	Phạm Thị Thu	Ngân	Nữ	29/04/2001	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
15	Nguyễn Việt	Nghị	Nam	23/10/1993	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
16	Dương Thị Bích	Ngọc	Nữ	01/09/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
17	Phạm Thị Mỹ	Nhiên	Nữ	02/02/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
18	Huỳnh Thị	Như	Nữ	01/04/2002	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
19	Nguyễn Thị Tú	Như	Nữ	04/05/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
20	Huỳnh Văn	Thái	Nam	10/10/1995	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
21	Trần Chí	Thành	Nam	31/12/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
22	Lê Thị Kim	Thoa	Nữ	30/10/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
23	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	14/05/2003	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
24	Trần Huỳnh	Trang	Nữ	02/01/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
25	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	08/07/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
26	Phạm Đình	Trí	Nam	30/05/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
27	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	07/06/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
28	Hứa Thị Tường	Vy	Nữ	10/08/2002	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
29	La Thị Tường	Vy	Nữ	04/01/2004	An Giang	C22KDN1	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
30	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	Nữ	27/04/2004	Cần Thơ	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
31	Đào Quốc	Huy	Nữ	26/01/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
32	Nguyễn Hữu	Khánh	Nam	01/09/2003	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
33	Lê Thị Thanh	Loan	Nữ	12/03/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
34	Nguyễn Thị Thanh	Lý	Nữ	31/05/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
35	Lê Thị Mỹ	Nghi	Nữ	25/06/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
36	Nguyễn Thị Thùy	Nhiên	Nữ	13/06/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
37	Hồ Thị Yến	Ni	Nữ	19/06/2002	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
38	Trương Thị Kim	Phượng	Nữ	06/05/2004	Cần Thơ	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
39	Phạm Phùng Thuận	Thành	Nam	26/05/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
40	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	07/12/2003	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
41	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	27/11/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
42	Nguyễn Công	Toàn	Nam	23/10/2004	Bình Dương	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
43	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	09/01/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
44	Trần Thị Kiều	Trinh	Nữ	16/03/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
45	Nguyễn Ngọc	Tuyền	Nữ	28/01/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
46	Lê Thị Thúy	Vi	Nữ	22/07/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
47	Nguyễn Thị Thúy	Vi	Nữ	17/04/2004	An Giang	C22KDN2	Kế toán doanh nghiệp	X	X	
48	Lê Tiến	Đạt	Nam	16/07/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
49	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	01/07/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
50	Trần Minh	Đạt	Nam	08/10/2002	Kiên Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
51	Nguyễn Tài	Đức	Nam	01/07/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
52	Võ Thành	Hoài	Nam	26/05/2001	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
53	Bùi Nhất	Hoàng	Nam	03/11/2000	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
54	Trần Huy	Hoàng	Nam	09/04/2002	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
55	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	04/07/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
56	Lư Huỳnh Công	Khanh	Nam	10/06/1999	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
57	Tạ Anh	Kiệt	Nam	09/12/2000	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
58	Võ Hoàng Tuấn	Kiệt	Nam	27/07/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
59	Võ Ngọc	Linh	Nam	15/09/2001	Đồng Tháp	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
60	Nguyễn Văn	Minh	Nam	26/04/2003	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
61	Nguyễn Văn	Nhàn	Nam	31/03/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
62	Huỳnh Trọng	Nhân	Nam	03/04/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
63	Ngụy Sử	Phong	Nam	28/07/2003	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
64	Huỳnh Minh	Phúc	Nam	31/01/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
65	Phan Thành	Phúc	Nam	15/02/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
66	Đỗ Đăng	Quang	Nam	05/05/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
67	Nguyễn Hoàng	Quang	Nam	28/06/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
68	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	11/04/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
69	Phùng Tín	Thành	Nam	24/04/2004	Đồng Tháp	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
70	Võ Phước	Thiện	Nam	21/02/2004	Đồng Tháp	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
71	Lâm Đức	Thịnh	Nam	12/10/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
72	Dương Hà Quốc	Tiến	Nam	22/01/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
73	Lê Trung	Tín	Nam	24/07/2003	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
74	Phạm Hoàng	Tín	Nam	26/04/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
75	Hà Thị Ngọc	Trâm	Nữ	24/06/2004	Kiên Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
76	Đỗ Văn	Vũ	Nam	09/12/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
77	Võ Hoàng	Vũ	Nam	08/06/2004	An Giang	C22LTM1	Lập trình máy tính	X	M	
78	Lý Ngọc	Ân	Nam	02/02/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
79	Trần Quyền	Anh	Nam	06/11/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
80	Lý Gia	Bảo	Nam	15/11/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
81	Đặng Minh	Cần	Nam	07/07/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
82	Nguyễn Duy	Đặng	Nam	08/05/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
83	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	19/02/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
84	Huỳnh Ngọc	Hải	Nam	09/04/2004	Đồng Tháp	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
85	Trần Văn	Khôi	Nam	05/04/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
86	Bùi Tuấn	Kiệt	Nam	19/10/2003	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
87	Nguyễn Trương Công	Lập	Nam	09/04/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
88	Nguyễn Lê Từ	Liên	Nam	23/01/2004	TP. HCM	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
89	Đặng Thị Kim	Ngân	Nữ	23/11/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
90	Trần Thị Tuyết	Như	Nữ	01/03/2003	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
91	Bùi Lê Như	Quỳnh	Nữ	10/10/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
92	Thái Trần Hồng	Thạch	Nam	12/09/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
93	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	19/03/2002	Cần Thơ	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
94	Lê Hoàng	Thọ	Nam	07/09/1999	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
95	Huỳnh Phước	Thọ	Nam	01/11/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
96	Trương Trúc	Thư	Nữ	18/08/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
97	Đoàn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	06/07/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
98	Trần Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	24/12/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
99	Lâm Thị Cẩm	Tú	Nữ	14/07/2004	An Giang	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
100	Huỳnh Thành	Vĩ	Nam	04/03/2004	Đồng Tháp	C22QTM1	Quản trị mạng máy tính	X	M	
101	Dương Gia	Bảo	Nam	05/11/2002	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
102	Phạm Nghi	Bình	Nam	25/11/2004	Cần Thơ	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
103	Hồ Trần Nhật	Cường	Nam	13/03/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
104	Cao Vũ	Đăng	Nam	16/06/2002	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
105	Trần Lê Minh	Duy	Nam	12/09/1997	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
106	Nguyễn Chấn	Huy	Nam	19/09/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
107	Nguyễn Minh	Nhân	Nam	18/10/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
108	Trần Ngọc	Phát	Nam	31/07/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
109	Trần Ngọc Gia	Phát	Nam	30/03/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
110	Võ Đình	Phi	Nam	11/01/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
111	Lý Khánh	Son	Nam	12/10/2002	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
112	Trần Minh	Tâm	Nam	28/07/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
113	Cao Minh	Thái	Nam	18/01/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
114	Lê Công	Thành	Nam	31/10/2004	Cần Thơ	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
115	Phùng Gia	Thịnh	Nam	07/07/2003	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
116	Lê Hồng	Thịnh	Nam	07/09/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
117	Trần Thái	Toàn	Nam	12/08/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
118	Huỳnh Thanh	Tú	Nam	16/12/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
119	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	27/07/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
120	Huỳnh Quốc	Tỷ	Nam	30/11/2004	Bạc Liêu	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
121	Bùi Thế	Vinh	Nam	17/03/2003	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
122	Nguyễn Trí	Võ	Nam	05/07/2004	An Giang	C22KLR1	KT. Sửa chữa, lắp ráp MT	X	M	
123	Phạm Quốc	Anh	Nam	01/01/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
124	Phạm Phước	Đông	Nam	12/09/1998	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
125	Nguyễn Tuấn	Hoàng	Nam	27/12/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
126	Trần Quốc	Hùng	Nam	01/02/2001	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
127	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	20/05/2002	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
128	Lương Thị Mỹ	Huyền	Nữ	13/10/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
129	Lê Đình	Khánh	Nam	18/07/2004	Cần Thơ	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
130	Đoàn Minh	Khiêm	Nam	08/05/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
131	Hồ Hữu	Luân	Nam	20/09/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
132	Huỳnh Hữu	Nghĩa	Nam	01/11/2003	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
133	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	20/09/1998	Kiên Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
134	Trần Văn	Phúc	Nam	12/07/2003	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
135	Phạm Hoàng	Phúc	Nam	03/01/1998	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
136	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	15/04/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
137	Dương Phước	Thắng	Nam	10/07/2002	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
138	Lê Văn	Thanh	Nam	19/10/2000	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
139	Dương Thiện	Thanh	Nam	09/08/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
140	Nguyễn Phước	Thành	Nam	19/10/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
141	Nguyễn Hiếu	Thiện	Nam	17/01/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
142	Phan Công	Toàn	Nam	01/04/2001	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
143	Trần Văn	Toàn	Nam	29/03/2003	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
144	Nguyễn Thành	Trung	Nam	25/02/2000	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
145	Nguyễn Ngọc Anh	Tú	Nam	29/10/1999	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
146	Hồ Thanh	Vinh	Nam	09/10/2004	An Giang	C22ĐCN1	Điện công nghiệp	X	X	
147	Ôn Gia	Bảo	Nam	05/09/2003	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
148	Bùi Minh	Chiến	Nam	22/04/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
149	Trương Chí	Đức	Nam	21/08/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
150	Trần Ngọc	Duy	Nam	07/07/2004	TP. HCM	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
151	Lê Trương Trường	Giang	Nam	14/02/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
152	Dương Văn	Hào	Nam	23/03/1998	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
153	Nguyễn Tuấn	Hậu	Nam	02/01/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
154	Bạch Ngọc	Hồ	Nam	25/07/1999	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
155	Hồ Duy	Hữu	Nam	22/11/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
156	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	Nam	28/05/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
157	Phạm Công	Minh	Nam	27/10/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
158	Đỗ Thành	Nghĩa	Nam	08/02/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
159	Phạm Minh Trọng	Nghĩa	Nam	04/08/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
160	Nguyễn Chí	Nguyên	Nam	20/07/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
161	Huỳnh Bá	Nhân	Nam	24/08/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
162	Võ Hoàng	Phúc	Nam	04/02/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
163	Trần Thanh	Phụng	Nam	09/03/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
164	Phan Minh	Phước	Nam	17/01/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
165	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	30/08/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
166	Ngô Chí	Tâm	Nam	31/03/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
167	Đình Công	Thật	Nam	14/10/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
168	Đặng Đức	Thịnh	Nam	27/09/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
169	Nguyễn Dương	Tiền	Nam	24/05/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
170	Nguyễn Duy	Toàn	Nam	18/08/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
171	Lê Bảo	Trung	Nam	06/09/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
172	Triệu Văn	Tuấn	Nam	07/09/2004	An Giang	C22ĐCN2	Điện công nghiệp	X	X	
173	Nguyễn Kim	Bằng	Nam	20/11/2003	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
174	Hà Kim	Cương	Nam	24/11/2003	Cần Thơ	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
175	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	16/06/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
176	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	01/01/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
177	Nguyễn Đông	Đông	Nam	27/06/2001	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
178	Lâm Văn Dĩ	Hào	Nam	17/05/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
179	Nguyễn Văn	Hạo	Nam	23/07/2003	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
180	Đào Nguyễn Quang	Lê	Nam	21/08/2004	Cần Thơ	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
181	Đỗ Quang	Linh	Nam	12/11/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
182	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	09/02/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
183	Mai Văn	Quốc	Nam	30/07/2003	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
184	Huỳnh Phước	Sang	Nam	12/02/2004	Đồng Tháp	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
185	Nguyễn Văn	Tấn	Nam	12/07/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
186	Nguyễn Thành	Thái	Nam	01/01/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
187	Cao Quốc	Thái	Nam	07/02/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
188	Phạm Văn	Thắng	Nam	19/05/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
189	Trần Tôn	Thiện	Nam	02/11/2000	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
190	Ngô Thanh	Tiến	Nam	13/04/2004	Cần Thơ	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
191	Mao	Tiến	Nam	01/10/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
192	Nguyễn Trọng	Trí	Nam	23/02/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
193	Huỳnh Lê Phước	Vinh	Nam	03/05/2004	An Giang	C22CNO1	Công nghệ ô tô	X	X	
194	Trần Nhật	Anh	Nam	31/05/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
195	Lê Huỳnh Thanh	Đại	Nam	05/02/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
196	Trần Nguyễn Huy	Đức	Nam	24/01/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
197	Nguyễn Thành	Duy	Nam	01/11/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
198	Nguyễn Trọng	Hiếu	Nam	02/08/2003	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
199	Huỳnh Đan	Huy	Nam	13/12/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
200	Trần Văn	Huy	Nam	22/09/2003	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
201	Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	26/04/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
202	Thạch Chí	Khanh	Nam	17/07/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
203	Nguyễn Hữu	Lễ	Nam	15/02/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
204	Huỳnh Hữu	Nghĩa	Nam	31/01/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
205	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	17/06/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
206	Trần Minh	Nhật	Nam	04/02/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
207	Lưu Vạn	Phát	Nam	17/10/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
208	Nguyễn Thành	Phú	Nam	12/01/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
209	Trần Minh	Phúc	Nam	06/10/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
210	Nguyễn Phước	Thịnh	Nam	27/04/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
211	Nguyễn Thái	Thuận	Nam	22/08/2003	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
212	Phạm Trung	Tín	Nam	23/11/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
213	Nguyễn Thành	Trân	Nam	16/09/2003	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
214	Trần Minh	Triết	Nam	03/12/2004	Kiên Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
215	Lư Văn	Trọng	Nam	30/04/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
216	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	17/09/2004	An Giang	C22CNO2	Công nghệ ô tô	X	X	
217	Nguyễn Đặng Thiên	Định	Nam	24/04/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
218	Phan Thành	Được	Nam	02/09/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
219	Trần Phước	Hậu	Nam	10/06/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
220	Nguyễn Minh	Hữu	Nam	20/08/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
221	Nguyễn Đức	Huy	Nam	08/12/2003	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
222	Lâm Võ Minh	Hy	Nam	05/12/2002	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
223	Nguyễn Quốc	Khang	Nam	12/09/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
224	Trần Bảo	Khôi	Nam	23/09/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
225	Lưu Tuấn	Kiệt	Nam	06/12/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
226	Kiều Nghị	Lục	Nam	16/10/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
227	Lê Đức	Nam	Nam	08/03/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
228	Hồ Hữu	Nghĩa	Nam	02/11/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
229	Nguyễn Văn	Nhân	Nam	07/10/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
230	Lê Hồng	Phúc	Nam	08/10/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
231	Vũ Phạm Bình	Phương	Nam	16/07/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
232	Lê Hữu	Quý	Nam	29/04/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
233	Lê Hoàng	Sang	Nam	15/09/2003	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
234	Huỳnh Quang	Son	Nam	18/11/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
235	Lê Hữu	Thắng	Nam	28/02/2004	Cần Thơ	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
236	Phạm Hữu	Thắng	Nam	08/12/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
237	Nguyễn Trần	Thoại	Nam	21/06/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
238	Hà Hữu	Tiến	Nam	04/06/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
239	Tiêu Bảo	Tín	Nam	03/02/2004	Đồng Tháp	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
240	Lê Hồng	Ứng	Nam	16/02/2004	An Giang	C22CNO3	Công nghệ ô tô	X	X	
241	Trần Y	Bằng	Nam	28/08/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
242	Nguyễn Bảo	Bảo	Nam	20/05/2003	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
243	Lê Văn	Công	Nam	08/05/2000	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
244	Lê Thanh	Hoàng	Nam	29/06/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
245	Dương Gia	Huy	Nam	19/08/2003	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
246	Nguyễn Phước	Huy	Nam	17/05/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
247	Phan Thanh	Huỳnh	Nam	10/05/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
248	Nguyễn Chí	Khang	Nam	24/10/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
249	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	05/10/2001	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
250	Huỳnh Hồ Thanh	Liêm	Nam	05/03/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
251	Mai Hoàng	Long	Nam	14/06/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
252	Phan Chí	Nghị	Nam	24/06/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
253	Lương Thái	Phúc	Nam	07/03/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
254	Nguyễn Hồng	Phương	Nam	08/05/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
255	Phương Công	Sang	Nam	10/06/2002	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
256	Ngô Hoàng	Son	Nam	24/03/2004	Kiên Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
257	Hình Văn Tuấn	Thanh	Nam	09/09/2001	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
258	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	03/01/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
259	Trần Minh	Thuận	Nam	07/12/2003	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
260	Nguyễn Văn	Vẹn	Nam	18/07/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
261	Huỳnh Quang	Vinh	Nam	19/05/2001	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
262	Nguyễn Tường	Vũ	Nam	27/02/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
263	Hồ Minh	Vương	Nam	29/11/2004	An Giang	C22CNO4	Công nghệ ô tô	X	X	
264	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	28/08/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
265	Lê Huy	Bằng	Nam	01/07/2003	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
266	Nguyễn Văn	Định	Nam	19/07/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
267	Đỗ Phúc	Hưng	Nam	14/02/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
268	Nguyễn Thị Trâm	Hương	Nữ	18/11/1997	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
269	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	14/01/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
270	Cao Minh	Khang	Nam	24/03/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
271	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	14/08/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
272	Mai Thành	Lợi	Nam	30/04/2001	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
273	Nguyễn Công	Luận	Nam	05/08/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
274	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	09/03/2004	Kiên Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
275	Nguyễn Văn	Pháp	Nam	14/06/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
276	Nguyễn Triệu	Phú	Nam	28/02/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
277	Phan Út Na	Rin	Nam	25/02/2003	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
278	Bùi Quang	Sáng	Nam	04/06/2003	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
279	Lê Ngọc	Son	Nam	04/12/2002	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
280	Trần Minh	Thuận	Nam	28/09/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
281	Đỗ Nhật	Trường	Nam	15/09/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
282	Chau Ra	Vúth	Nam	05/03/2004	An Giang	C22CĐT1	Cơ điện tử	X	X	
283	Đỗ Huỳnh Vĩnh	Anh	Nam	10/10/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
284	Ngô Gia	Bảo	Nam	04/06/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
285	Đỗ Văn	Hóa	Nam	27/09/2002	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
286	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	06/09/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
287	Trần Thanh	Huy	Nam	25/01/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
288	Lâm Quốc	Huy	Nam	29/11/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
289	Nguyễn Hoàng	Khải	Nam	16/09/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
290	Hồ Thanh	Khang	Nam	18/05/1997	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
291	Dương Tuấn	Khanh	Nam	08/01/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
292	Nguyễn Tuấn	Khanh	Nam	19/08/2003	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
293	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	20/01/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
294	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	28/03/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
295	Trịnh Tấn	Lợi	Nam	10/01/1996	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
296	Nguyễn Trần Lâm	Nhật	Nam	10/06/2002	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
297	Dương Huy	Nhật	Nam	30/04/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
298	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	15/12/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
299	Dương Hoài	Phương	Nam	06/06/1999	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
300	Lê Trọng	Sĩ	Nam	07/01/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
301	Trần Trung	Việt	Nam	18/06/2002	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
302	Lê Thị	Ý	Nữ	07/06/2004	An Giang	C22KXD1	Kỹ thuật xây dựng	X	X	
303	Lưu Minh Thúy	Ái	Nữ	16/12/2003	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
304	Huỳnh Thị Bé	Dung	Nữ	23/03/2003	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
305	Trần Thị Ngân	Hà	Nữ	19/10/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
306	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	26/12/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
307	Bùi Kim	Hồng	Nữ	08/02/2004	Kiên Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
308	Trần Thị Như	Huỳnh	Nữ	27/10/2004	Đồng Tháp	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
309	Trần Thị Thúy	Huỳnh	Nữ	31/08/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
310	Đình Minh	Khang	Nam	07/10/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
311	Nguyễn Trần Bảo	Khanh	Nam	09/11/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
312	Nguyễn Phùng Thành	Long	Nam	01/09/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
313	Trần Minh	Luận	Nam	24/08/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
314	Nguyễn Mỹ	Mỹ	Nữ	23/11/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
315	Hồ Trần Tuyết	Ngọc	Nữ	29/07/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
316	Phương Thị Thanh	Nhàn	Nữ	09/10/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
317	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Như	Nữ	06/01/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
318	Võ Bích	Phượng	Nữ	25/07/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
319	Nguyễn Thị Kim	Quyên	Nữ	16/06/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
320	Bùi Thị Thu	Thủy	Nữ	09/01/2002	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
321	Võ Thị Ngọc	Trâm	Nữ	10/08/2004	Tây Ninh	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
322	Lê Đức	Trí	Nam	18/05/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
323	Đình Ngọc	Tuấn	Nam	20/10/1995	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
324	Châu Quang	Vinh	Nam	01/07/1998	Cần Thơ	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
325	Huỳnh Võ Khánh	Vy	Nữ	10/04/2004	An Giang	C22QNH1	Quản trị nhà hàng	X	X	
326	Thái Anh	Duy	Nam	05/08/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
327	Trần Thị Ngọc	Duyên	Nữ	13/03/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
328	Dương Tấn	Hoàng	Nam	25/04/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
329	Nguyễn Lê Đình	Khôi	Nam	15/10/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
330	Nguyễn Thảo	Nghi	Nữ	19/02/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
331	Nguyễn Tâm	Như	Nữ	29/04/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
332	Trần Văn	Nhựt	Nam	22/03/2003	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
333	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	04/11/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
334	Bùi Thanh	Quý	Nam	03/08/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
335	Trương Thị Cẩm	Quyên	Nữ	05/11/2003	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
336	Phạm Thị	Quyên	Nữ	14/02/2004	Kiên Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
337	Nguyễn Hoàng	Quyên	Nam	20/07/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
338	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	03/06/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
339	Nguyễn Minh	Trâm	Nữ	15/02/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
340	Lê Bảo	Trân	Nữ	13/09/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
341	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	Nữ	03/03/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
342	Tạ Thị Kim	Xuyến	Nữ	18/01/2004	An Giang	C22QNH2	Quản trị nhà hàng	X	X	
343	Nguyễn Thị Huệ	Châu	Nữ	17/02/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
344	Nguyễn Thị Thái	Duyên	Nữ	01/02/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
345	Trần Bảo Minh	Hiếu	Nữ	03/05/2003	Sóc Trăng	C22MTT1	May thời trang	X	X	
346	Huỳnh Thị Mai	Hương	Nữ	01/07/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
347	Trương Gia	Huy	Nam	12/11/2003	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
348	Huỳnh Thảo	Lam	Nữ	20/09/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
349	Dương Thị Trúc	Linh	Nữ	15/10/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
350	Phạm Thị Ngọc	Mỹ	Nữ	04/09/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
351	Lê Thị Kim	Ngọc	Nữ	26/02/2002	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
352	Nguyễn Thanh	Nhã	Nam	10/06/2004	Cần Thơ	C22MTT1	May thời trang	X	X	
353	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	18/10/2004	Đồng Tháp	C22MTT1	May thời trang	X	X	
354	Phan Thị Yến	Nhi	Nữ	24/04/2004	Đồng Tháp	C22MTT1	May thời trang	X	X	
355	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	03/08/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
356	Phạm Kim	Phượng	Nữ	20/10/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	
357	Lê Ngọc	Son	Nữ	30/01/2004	An Giang	C22MTT1	May thời trang	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
358	Dương Thị Anh	Thư	Nữ	03/10/2004	An Giang	C22MTT1	Máy thời trang	X	X	
359	Mai Nguyễn Minh	Trúc	Nữ	15/09/2004	An Giang	C22MTT1	Máy thời trang	X	X	
360	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	Nữ	15/06/2004	An Giang	C22MTT1	Máy thời trang	X	X	
361	Huỳnh Thị Tường	Vi	Nữ	09/01/2004	Đồng Tháp	C22MTT1	Máy thời trang	X	X	
362	Trương Thị Kim	Yến	Nữ	07/10/2004	An Giang	C22MTT1	Máy thời trang	X	X	
363	Doãn Tâm	Bằng	Nam	19/04/2003	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
364	Trương Tấn	Bảo	Nam	11/01/2004	Bình Dương	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
365	Lưu Vĩ	Càng	Nam	26/02/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
366	Lý	Hiếu	Nam	18/10/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
367	Nguyễn Long	Huy	Nam	13/01/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
368	Châu Nguyễn Tuấn	Khanh	Nam	06/12/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
369	Nguyễn Quang	Nguyên	Nam	14/10/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
370	Trần Văn	Tánh	Nam	09/04/1996	Cần Thơ	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
371	Nguyễn Phú	Thiên	Nam	23/05/2004	An Giang	C22TĐH1	CN. KT điều khiển và TĐH	X	X	
372	La Nhật	Anh	Nam	22/08/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
373	Huỳnh Văn	Cảnh	Nam	19/10/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
374	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	25/09/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
375	Trần Quang	Dinh	Nam	23/02/2004	Kiên Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
376	Đặng Hoàng	Duy	Nam	10/04/2004	Cần Thơ	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
377	Phan Thanh	Duy	Nam	19/09/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
378	Trần Huy	Hoàng	Nam	19/02/2004	Kiên Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
379	Hình Quốc	Huy	Nam	29/05/2000	Cần Thơ	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
380	Võ Đăng	Khoa	Nam	03/11/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
381	Hồ Minh	Khôi	Nam	24/06/2004	Bạc Liêu	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
382	Lâm Trung	Kiên	Nam	27/09/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
383	Nguyễn Hùng	Kiên	Nam	26/09/2003	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
384	Chau Sây	La	Nam	19/01/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
385	Chau Bô	Na	Nam	29/05/2002	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
386	Phan Văn	Quốc	Nam	24/05/2003	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
387	Nguyễn Hải	Tâm	Nam	13/01/2003	Cần Thơ	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
388	Trần Bình	Tấn	Nam	03/08/2003	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
389	Lâm Trí	Thanh	Nam	04/01/2004	Đồng Tháp	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
390	Phạm Hữu	Trí	Nam	07/09/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
391	Ngô Đức	Trung	Nam	13/10/2004	Đồng Tháp	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
392	Vũ Hưng	Tùng	Nam	04/08/2004	TP.HCM	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
393	Nguyễn Cao Kỳ	Vĩ	Nam	04/08/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
394	Phạm Trường	Vũ	Nam	29/10/2004	An Giang	C22LĐC1	Lắp đặt thiết bị cơ khí	X	X	
395	Lê Trí	Bảo	Nam	25/11/2001	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
396	Lê Tiến	Đạt	Nam	19/08/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
397	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	15/07/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
398	Nguyễn Hữu	Đầy	Nam	24/10/2001	Đồng Tháp	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
399	Cao Thanh	Điền	Nam	27/04/2002	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
400	Nguyễn Anh	Đô	Nam	29/12/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
401	Huỳnh Văn	Được	Nam	09/06/2002	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
402	Dương Công Sĩ	Em	Nam	20/07/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
403	Đặng Hoàng	Hiệp	Nam	24/03/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
404	Lê Phước	Hoài	Nam	21/09/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
405	Phạm Duy	Khánh	Nam	29/06/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
406	Lê Kiến	Nghị	Nam	09/09/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
407	Huỳnh Thanh	Phong	Nam	20/10/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
408	Lý Văn	Sang	Nam	15/04/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
409	Trần Văn	Sĩ	Nam	17/03/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
410	Lê Huỳnh Hồng	Tá	Nam	15/11/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
411	Phan Minh	Tâm	Nam	26/01/2004	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
412	Vũ Đức	Thắng	Nam	12/08/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
413	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	02/08/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
414	Nguyễn Thanh Minh	Trung	Nam	05/11/2001	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
415	Võ Thanh	Trương	Nam	18/02/2002	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
416	Bùi Hà Các	Tường	Nữ	21/01/2003	Cần Thơ	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
417	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	22/07/2003	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
418	Huỳnh Phú	Yên	Nam	23/04/2001	An Giang	C22KTL1	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
419	Nguyễn Hồng	Chương	Nam	14/03/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
420	Phan Minh	Cường	Nam	15/11/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
421	Trương Văn	Đém	Nam	09/07/1994	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
422	Nguyễn Thanh	Điền	Nam	28/08/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
423	Đình Thành	Duy	Nam	30/03/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
424	Hồ Tuấn	Giao	Nam	07/07/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
425	Lê Vinh	Hiên	Nam	18/05/2000	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
426	Ngô Đức	Khang	Nam	25/09/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
427	Nguyễn Quốc	Khanh	Nam	09/01/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
428	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	26/08/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
429	Đào Trung	Kiên	Nam	30/09/2003	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
430	Lưu Đình	Lê	Nam	10/11/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
431	Nguyễn Chí	Linh	Nam	08/06/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
432	Lý Phước	Lộc	Nam	03/05/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
433	Dương Hoài	Nam	Nam	04/12/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
434	Nguyễn Thanh Nhân	Nghĩa	Nam	24/02/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
435	Lê Thành	Nghĩa	Nam	31/07/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	

STT	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Nghề	Chuẩn đầu ra		Ghi chú
								AV	TH	
436	Phan Thành	Ngoan	Nam	20/07/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
437	Dương Trọng	Nhân	Nam	20/04/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
438	Đặng Doãn Hoài	Nhân	Nam	28/03/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
439	Châu Phước	Phong	Nam	31/12/2004	Kiên Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
440	Đỗ Việt	Quang	Nam	22/09/2003	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
441	Trần Văn	Quyến	Nam	12/12/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
442	Lê Vĩnh	Thái	Nam	02/06/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
443	Nguyễn Ngọc	Thái	Nam	11/04/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
444	Trương Dương	Thanh	Nam	04/09/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
445	Nguyễn Văn	Thiện	Nam	23/12/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
446	Nguyễn Chí	Thiện	Nam	16/09/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
447	Phạm Văn	Tiến	Nam	14/08/2004	An Giang	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	
448	Nguyễn Văn Quốc	Toàn	Nam	04/05/2004	Cần Thơ	C22KTL2	KT. Máy lạnh và ĐHKK	X	X	

Tổng cộng danh sách có 448 sinh viên đủ điều kiện nhận bằng tốt nghiệp./.



Nguyễn Thanh Hải